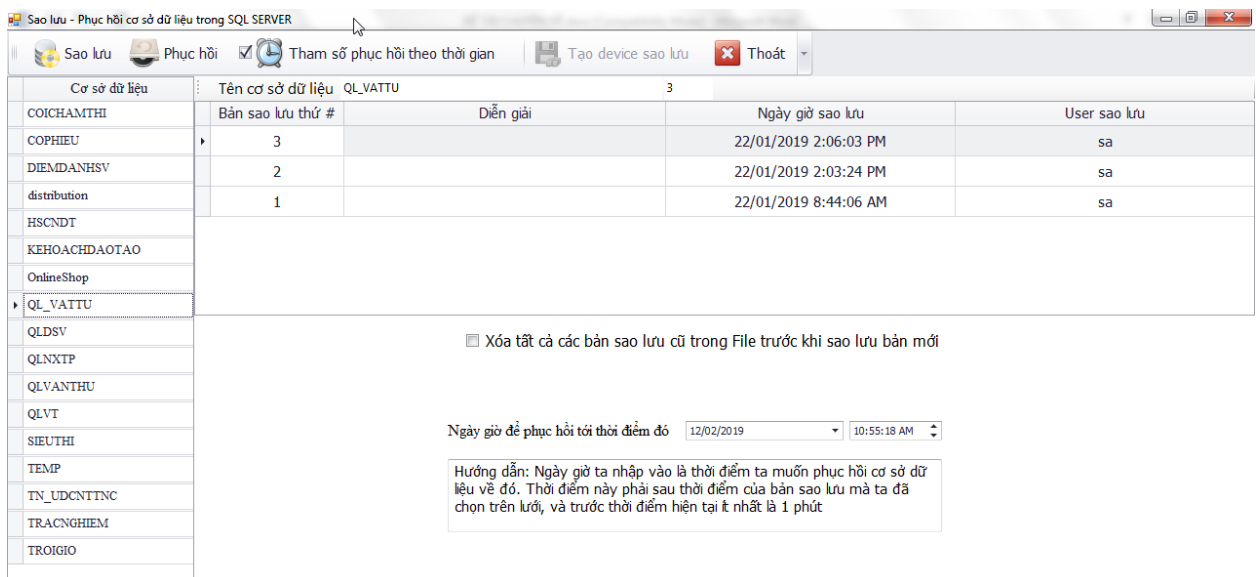
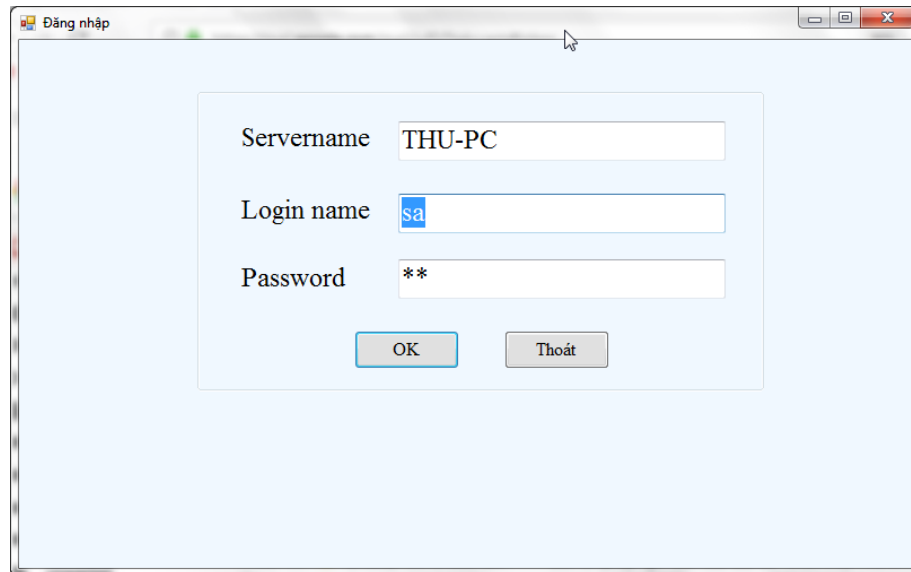


ĐỀ TÀI CHUYÊN ĐỀ KHÓA 2018

Bài 1. Thiết kế project cho SystemAdmin để có thể backup / restore 1 cơ sở dữ liệu bất kỳ trên Server về 1 thời điểm chưa sao lưu.



Cơ sở dữ liệu	Tên cơ sở dữ liệu	QL_VATTU	3
COICHAMTHI	Bản sao lưu thứ #	Diễn giải	Ngày giờ sao lưu
COPHIEU	3		22/01/2019 2:06:03 PM
DIEMDANHVS	2		22/01/2019 2:03:24 PM
distribution	1		22/01/2019 8:44:06 AM
HSCNDT			
KEHOACHDAOTAO			
OnlineShop			
QL_VATTU			
QLDSV			
QLNXTP			
QLVANTHU			
QLVT			
SIEUTHI			
TEMP			
TN_UDCNTTNC			
TRACNGHIEM			
TROIGIO			

☐ Xóa tất cả các bản sao lưu cũ trong File trước khi sao lưu bản mới

Ngày giờ để phục hồi tới thời điểm đó: 12/02/2019 10:55:18 AM

Hướng dẫn: Ngày giờ ta nhập vào là thời điểm ta muốn phục hồi cơ sở dữ liệu về đó. Thời điểm này phải sau thời điểm của bản sao lưu mà ta đã chọn trên lưới, và trước thời điểm hiện tại ít nhất là 1 phút

- Khi chọn phục hồi về 1 thời điểm chưa sao lưu, chương trình tự động lấy bản sao lưu full mới nhất làm mốc để phục hồi
- Có thể xóa 1 bản backup trong backupset do user chọn

Bài 2, Bài 3. Cho cơ sở dữ liệu CHUNGKHOAN có các tables:

LENHDAT: chứa các lệnh đặt mua/bán cổ phiếu của các nhà đầu tư

FieldName	Type	Description
ID	Int (tự động)	Mã số lệnh đặt
MACP	nchar(7)	Mã cổ phiếu
NGAYDAT	datetime	
LOAIGD	nchar(1)	Loại giao dịch : M : lệnh mua B : lệnh bán
LOAILENH	nchar(10)	Loại lệnh : LO : khớp lệnh liên tục ATO, ATC : khớp lệnh định kỳ
SOLUONG	int	Số lượng đặt
GIADAT	float	Giá đặt
TRANGTHAILENH	nvarchar(30)	Trạng thái lệnh : Chờ khớp Khớp lệnh 1 phần Khớp hết Đã hủy Chưa khớp

ID	MACP	NGAYDAT	LOAIGD	LOAILENH	SOLUONG	GIADAT
1	ACB	2019-02-07 17:06:28.217	M	LO	1000	10000
2	ACB	2019-02-07 17:06:54.050	M	LO	1000	10500
3	ACB	2019-02-07 17:07:14.893	M	LO	1000	9500
4	ACB	2019-02-07 17:07:28.863	M	LO	1000	11000
5	MBB	2019-02-07 17:07:44.317	M	LO	1000	21000
*	NULL	NULL	NULL	NULL	NULL	NULL

LENHKHOP: chứa các lệnh khớp khi thỏa qui tắc khớp lệnh

FieldName	Type	Description
IDKHOP	Int(tự động)	Mã số lệnh khớp
NGAYKHOP	datetime	
SOLUONGKHOP	int	
GIAXHOP	float	
IDLENHDAT	int	Mã số lệnh đặt

Tạo Project thực hiện các công việc sau:

Bài 2: Đặt lệnh mua/bán: Màn hình nhập liệu có dạng sau:

Loại lệnh	Lệnh thông thường ▾	Mua/bán	Mua ▾
Mã CK	KSB	Lệnh	LO ▾
Khối lượng	1,000	SL max	0
Giá	34.2	Nhân lệnh	1 <input type="checkbox"/>
<div>MuaLàm lại</div>			
Trạng thái tiểu khoản: Bình thường			

Khi lệnh đặt gửi đến CSDL, nếu thỏa điều kiện khớp lệnh liên tục thì chèn dữ liệu tương ứng vào các bảng có liên quan.

Gợi ý: SP tính số lượng cổ phiếu khớp theo thuật toán khớp lệnh liên tục khi có 1 lệnh mua hoặc bán được gửi đến bảng LENHDATA

Nguyên tắc Khớp lệnh:

- Ưu tiên về giá
- Ưu tiên về thời gian

ALTER PROCEDURE CursorLoaiGD

```
@OutCrshr CURSOR VARYING OUTPUT,
@macp NVARCHAR( 10), @Ngay NVARCHAR( 10), @LoaiGD CHAR
AS
SET DATEFORMAT DMY
IF (@LoaiGD='M')
    SET @OutCrshr=CURSOR KEYSET FOR
    SELECT NGAYDAT, SOLUONG, GIADAT FROM LENHDATA
    WHERE MACP=@macp
        AND DAY(NGAYDAT)=DAY(@Ngay) AND MONTH(NGAYDAT)= MONTH(@Ngay)
        AND YEAR(NGAYDAT)=YEAR(@Ngay)
        AND LOAIGD=@LoaiGD AND SOLUONG >0
    ORDER BY GIADAT DESC, NGAYDAT
ELSE
    SET @OutCrshr=CURSOR KEYSET FOR
    SELECT NGAYDAT, SOLUONG, GIADAT FROM LENHDATA
    WHERE MACP=@macp
        AND DAY(NGAYDAT)=DAY(@Ngay) AND MONTH(NGAYDAT)= MONTH(@Ngay)
        AND YEAR(NGAYDAT)=YEAR(@Ngay)
        AND LOAIGD=@LoaiGD AND SOLUONG >0
    ORDER BY GIADAT, NGAYDAT
OPEN @OutCrshr
GO
```

```

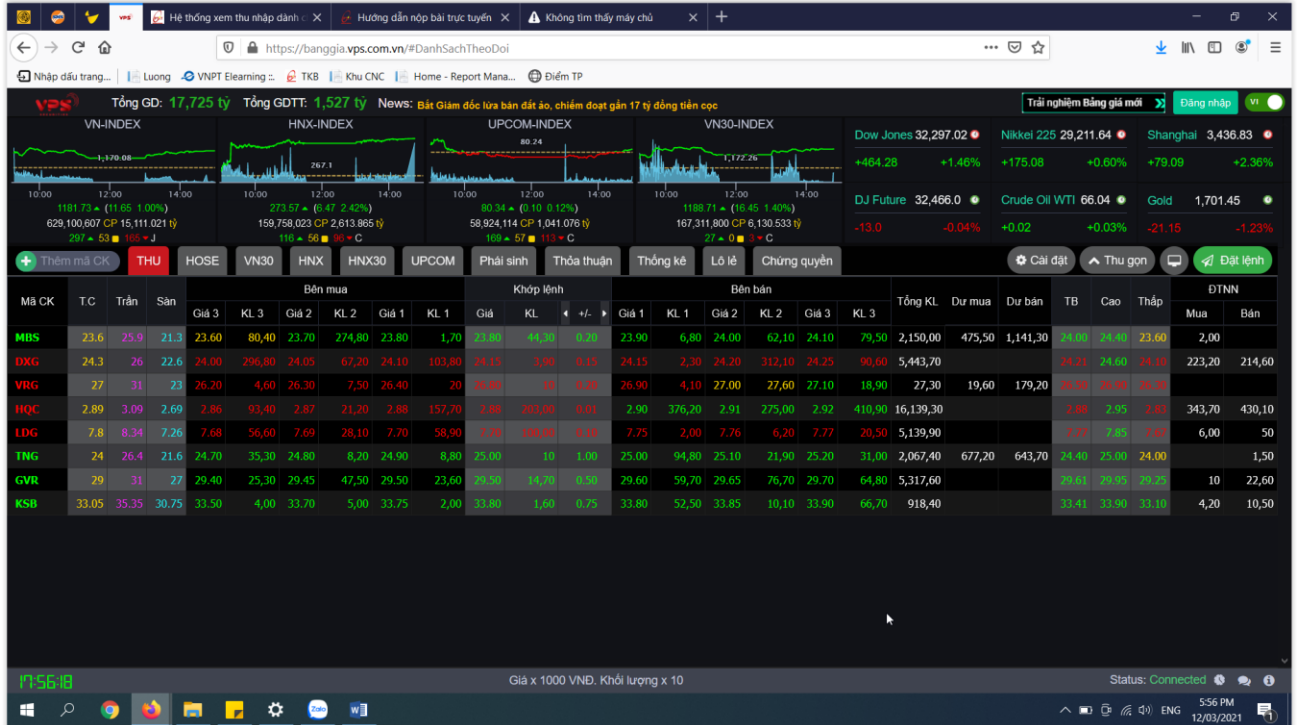
ALTER PROC SP_KHOPLENH_LO
    @macp NVARCHAR( 10), @Ngay NVARCHAR( 10), @LoaiGD CHAR,
    @soluongMB INT, @giadatMB FLOAT
AS
SET DATEFORMAT DMY
DECLARE @CrsrVar CURSOR , @ngaydat NVARCHAR( 10), @soluong INT,
@giadat FLOAT, @soluongkhop INT, @giakhop FLOAT
IF (@LoaiGD='B')
    EXEC CursorLoaiGD @CrsrVar OUTPUT, @macp,@Ngay, 'M'
ELSE
    EXEC CursorLoaiGD @CrsrVar OUTPUT, @macp,@Ngay, 'B'

FETCH NEXT FROM @CrsrVar INTO @ngaydat , @soluong , @giadat
--SELECT @ngaydat , @soluong , @giadat
WHILE (@@FETCH_STATUS <> -1 AND @soluongMB >0)
BEGIN
    IF (@LoaiGD='B' )
        IF (@giadatMB <= @giadat)
            BEGIN
                IF @soluongMB > @soluong
                BEGIN
                    SET @soluongkhop = @soluong
                    SET @giakhop = @giadat
                    SET @soluongMB = @soluongMB - @soluong
                    UPDATE dbo.LENHHDAT
                        SET SOLUONG = 0
                        WHERE CURRENT OF @CrsrVar
                END
            ELSE
            BEGIN
                SET @soluongkhop = @soluongMB
                SET @giakhop = @giadat

                UPDATE dbo.LENHHDAT
                    SET SOLUONG = SOLUONG - @soluongMB
                    WHERE CURRENT OF @CrsrVar
                SET @soluongMB = 0
            END
            SELECT @soluongkhop, @giakhop
            -- Cập nhật table LENHKKHOP
        END
    ELSE
        GOTO THOAT
    -- Còn Trường hợp lệnh gọi vào là lệnh mua
    FETCH NEXT FROM @CrsrVar INTO @ngaydat , @soluong , @giadat
END
THOAT:
    CLOSE @CrsrVar
    DEALLOCATE @CrsrVar

```

Bài 3: Bảng giá trực tuyến: Khi có lệnh đặt làm thay đổi dữ liệu thì ngay lập tức chuyển dữ liệu đó tới client. Bảng giá trực tuyến có dạng sau:



Hướng dẫn: Tạo thêm table Bảng giá trực tuyến lưu các thông tin, sau đó dùng SQL Dependency để tạo 1 kết nối theo dõi biến động của table này

Bài 4. Trên 1 CSDL bất kỳ, thiết kế trang Web (~~ASP.NET~~) hỗ trợ tạo *1 báo cáo động theo nhu cầu người dùng* (Dùng XtraReport 16.1). User có thể:

- Chọn field tham gia vào báo cáo
 - Nhập điều kiện để truy vấn
 - Chọn hàm (COUNT, SUM, MIN, MAX, AVG) để thống kê số liệu, Field Group By
- Gợi ý: Tham khảo Query By Example của Access để tạo câu lệnh Select tự động theo chọn lựa của user.

Bài 6. CHO CƠ SỞ DỮ LIỆU QLVT :

Table VatTu: lưu danh mục vật tư của cửa hàng

FieldName	Type	Description
<u>MAVT</u>	nchar(4)	Mã vật tư
TENVT	nvarchar(50)	Tên vật tư
DVT	nvarchar(20)	Đơn vị tính
SOLUONGTON	int	Số lượng tồn

Table PHATSINH: lưu thông tin phiếu nhập/xuất vật tư

FieldName	Type	Description
<u>PHIEU</u>	nchar(8)	Số phiếu
NGAY	smalldatetime	Unchecked
LOAI	char(1)	Loại phiếu : N : Phiếu nhập hàng X : Phiếu xuất hàng
HOTENKH	nvarchar(50)	Họ tên khách hàng
MANV	int	Mã nhân viên lập phiếu

Table CT_PHATSINH : lưu thông tin chi tiết của phiếu nhập/xuất vật tư

FieldName	Type	Description
<u>PHIEU</u>	nchar(8)	Số phiếu
<u>MAVT</u>	nchar(4)	Mã vật tư
SOLUONG	int	Số lượng
DONGIA	float	Đơn giá

Tạo form Lập Phiếu Nhập/Xuất để tạo phiếu nhập/xuất theo dạng SubForm, trong đó có:

- Tạo Trigger CapNhat_SLTon_for_insert để cập nhật số lượng tồn trong bảng VATTU khi ta lập 1 phiếu nhập hay xuất hàng
- Tạo Trigger CapNhat_SLTon_for_delete để cập nhật số lượng tồn trong bảng VATTU khi ta xóa 1 dòng trong bảng CT_PHATSINH
- Tạo Trigger CapNhat_SLTon_for_update_SOLG để cập nhật số lượng tồn trong bảng VATTU khi ta thay đổi field số lượng của 1 dòng trong bảng CT_PHATSINH

Bài 5. Sử dụng dịch vụ SQL Broker, class SQL Dependency : cho phép khi có sự thay đổi dữ liệu trên CSDL thì dữ liệu này sẽ chuyển về các máy client tức thời.

Yêu cầu : Tạo Project có form frmNhanvien cho phép cập nhật nhân viên .

Thực thi form frmNhanvien trên 2 máy, máy 1 thay đổi số liệu , máy còn lại sẽ thấy dữ liệu vừa thay đổi trên máy 1.

Sử dụng Isolation để giải quyết vấn đề dirty data, phantom row nảy sinh khi có nhiều user cùng thao tác lên dữ liệu cùng 1 thời điểm.

9:29 THEM KHOA CB

9:34 XOA TABLE TINH
RESTORE DV VE 9: